



Cần một trung tâm quốc gia về giáo dục thường xuyên ở Việt Nam

NGUYỄN CẢNH TOÀN*

TRONG sự phát triển giáo dục, bên cạnh những thành tựu, chúng ta đang có nhiều khó khăn, yếu kém. Nguyên nhân sâu xa là do trong sự chỉ đạo cụ thể, phương châm "phát huy nội lực, trên cơ sở đó mà thu hút ngoại lực" chưa được quán triệt mà một biểu hiện cụ thể là sự yếu kém của hệ thống giáo dục từ xa.

Giáo dục từ xa, xét về cơ bản, là hệ thống chăm lo việc tổ chức và hướng dẫn "tự học" cho dân. "Học" là việc của từng cá nhân, không ai thay cho ai được. Cá nhân người học phải tự mình động não, thì mới khá lên được, những người khác như thầy, bạn, cha mẹ, dù có quan tâm đến mấy cũng chỉ đóng vai trò "hướng dẫn, giúp đỡ". Nhiều người thường có định

kiến là "Giáo dục tập trung" dứt khoát hơn "Giáo dục từ xa" vì lẽ "có thầy ở ngay bên cạnh thì hơn là có thầy ở xa". Đó là một nhận thức rất cảm tính, phi biện chứng, không thấy được những thuận lợi sau đây trong khó khăn "xa thầy".

- Xa thầy nên khó ý lại vào thầy, buộc phải phát huy nội lực "tự học" đến mức cao nhất và chính điều này làm nên chất lượng.

- Giáo dục từ xa cá biệt hóa được việc "học" vốn là việc của từng cá nhân, trong lúc giáo dục tập trung đem tập thể hóa (thành lớp học) việc đó gây ra khó khăn buộc cả lớp, từ người giỏi nhất đến người kém nhất đều phải học theo cùng một tốc độ do thầy quyết định.

- Trong sự phát triển giáo dục, "khoảng cách không gian" giữa người dạy và người học là một trở lực lớn. Ngày xưa, để khắc phục trở lực này, người ta phải xây trường, xây ký túc xá, người học phải đi ở trọ... để thầy, trò được gần nhau mà tiến hành việc dạy, việc học. Giáo dục từ xa với công nghệ thông tin hiện đại các khoảng cách không gian và thời gian đều được giải quyết (trò thắc mắc gì có thể hỏi thầy và được giải đáp), rồi đến khoảng cách tâm lý (ví dụ thủ trưởng vì sĩ diện không muốn học cùng nhân viên thì ở nhà bật máy mà học).

Những điều nói trên không phải là "lý thuyết suông" mà đã kiểm nghiệm rõ trong thực tiễn giáo dục Việt Nam. Ví dụ, từ năm 1977 đến 1988, Bộ Giáo dục (trước đây) đã đào tạo được ngót 2 000 giáo viên trung học phổ thông bằng phương thức "từ xa", số sinh viên "từ xa" được tuyển từ những thí sinh không trúng tuyển vào đại học hệ tập trung nhưng

* Giáo sư, Viện sĩ

đạt điểm "học được" (10 điểm trở lên) khi thi tốt nghiệp đại học thì thi chung với hệ chính quy, tổ chức rất nghiêm và không có châm chước, chiếu cố ai hết. Kết quả ở bảy kỳ thi tốt nghiệp chung là "bên tám lạng, bên nửa cân".

Nói như trên, chắc có người hỏi "giáo dục từ xa hay thế, thì nên xóa bỏ hệ tập trung". Không! Mỗi bên đều có cái hay, cái dở. Điều quan trọng là người quản lý biết phát huy hết cái hay, hạn chế đến mức thấp nhất cái chưa hay của mỗi loại hình để phát triển chúng. Cái dở của giáo dục từ xa, dùng công nghệ thông tin, thông lưu hiện đại thì cước phí bưu điện tốn kém (chưa kể cước phí lắp đặt), coi như Nhà nước bỏ ra ban đầu; sử dụng không thoải mái (như khi gọi điện thoại mà đầu dây bên kia bận), xa thư viện, xa phòng thí nghiệm, người học cảm thấy cô đơn, thiếu không khí lớp học... Cái dở của "tập trung" là "gần thầy" dễ phát sinh tư tưởng ỷ lại vào thầy, hạn chế phát huy nội lực tự học, cả lớp cùng phải theo một tốc độ... Và chẳng hệ từ xa chỉ có thể xây dựng sau khi đã có một hệ thống tập trung nền nếp làm chỗ dựa. Học từ xa rất rẻ (sau khi đã được trang bị ban đầu

và số người học cùng một giáo trình đạt từ 1 000 trở lên), càng đông người học càng rẻ vì chỉ việc in thêm tài liệu giáo khoa (mà in càng nhiều giá thành càng rẻ). Vì vậy, một dân tộc nghèo mà hiếu học như dân tộc ta phải đón nhận giáo dục từ xa như một món quà quý của thời đại, mài sắc nó lên bằng những truyền thống quý báu của dân tộc (hiếu học, thông minh, chịu thương, chịu khó, giáo dục cho dân và vì dân, nhất là khi người học ở nhà mình mà học, phân tán vào trong dân, lại có phong trào khuyến học đang lên). Để cho giáo dục từ xa yếu tức là bỏ phí đi hai nguồn lực: sức mạnh của thời đại và sức mạnh truyền thống. Ngay từ bây giờ, nếu chúng ta có một hệ thống giáo dục từ xa mạnh thì sẽ có thêm những giải pháp để giải quyết khó khăn trước mắt.

Trước hết, về việc tuyển sinh đại học. Ai cũng biết, nó nặng nề, căng thẳng và tốn kém thế nào cho cả Nhà nước và gia đình các thí sinh. Chưa nói đến chuyện đổi cách thi tuyển, chỉ cần có một hệ thống đào tạo từ xa là có thể thu hút hết số học sinh không trúng tuyển hệ tập trung nhưng đạt điểm 10 trở lên (với cả 3 môn thi) trong kỳ thi tuyển; 10 điểm⁽¹⁾ là

căn cứ vào thực tiễn Việt Nam đã mở Đại học từ xa thắng lợi từ năm 1977 đến 1988 với những học viên đạt 10 điểm trở lên. Nếu cứ mốc đó mà tính thì năm 2003, chúng ta có thể tuyển 34% số thí sinh vào đại học, kể cả tập trung và từ xa (vì có 66% số thí sinh dưới 10 điểm). Như vậy được mấy cái lợi. Các thí sinh không trúng tuyển hệ tập trung (nếu không có hệ từ xa) nay được học sẽ không mất một năm để học lớp 13, sang năm thi lại; để học lớp 13 thì càng nuôi béo các lò luyện thi và càng làm cho kỳ thi tuyển sinh sang năm thêm đông đúc. Có thể có ý kiến cho rằng, họ học đại học nhiều thế thì càng "thừa thầy". Lý do này không vững. Đứng ở góc độ của người quản lý xã hội, nếu thí sinh A có đủ năng lực để học đại học thì cho anh ta học là thượng sách. Sợ học không có việc làm ư? Thế không cho học thì A sẽ kiếm được việc làm sao? Được học thì gia đình và xã hội được yên tâm trong bốn hay năm năm nữa và

(1) Mới đây có tin là 2 trường đại học dân lập tuyển từ 4 điểm trở lên. Tôi cho rằng việc làm này sẽ để lại nhiều hậu quả. Còn 10 điểm, thì trên thực tế, đã không để lại hậu quả gì xấu. Số này, khi đã có chí học, đều học đạt yêu cầu.

trong 4 trụ cột của UNESCO ít ra cũng được 3 và 3 trụ cột này sẽ giúp có cái thứ tư dễ dàng hơn là không có. Ý nghĩ "thừa thầy thiếu thợ" chỉ phù hợp với thời kỳ bao cấp, kế hoạch hóa cứng nhắc, không còn phù hợp khi ta chuẩn bị bước vào thời kỳ kinh tế tri thức. Với lý lẽ đó ta thấy rằng hay hơn nữa là khi đã có Đại học từ xa, ta dùng cách sau đây để tuyển sinh đại học: tất cả thí sinh có hồ sơ hợp lệ đều được quyền chọn một khoa nào đó trong một trường đại học để thi thử trong một học kỳ. Cuối học kỳ đó, sẽ xem xét *khả năng tự học qua tài liệu* để tuyển chọn. Như vậy, vừa thử thách một khả năng hiện đương còn rất yếu trong sinh viên các trường đại học mà chính khả năng đó đóng vai trò quyết định trong chất lượng học tập. Ai cũng được học thử thì rất công bằng mà không bỏ sót nhân tài, còn thi như hiện nay, nhiều người giỏi vẫn hỏng (trên 20 điểm nhưng không đạt chuẩn). Thi 3 môn thì vẫn có chuyên "*học tài thi phận*", có thể quay cóp, có phao, có thi hộ. Cách tuyển mới sẽ tiến hành cuối học kỳ như sau: khoa sẽ chọn một tài liệu khoa học vài ba chục trang, mỗi thí sinh sẽ ngồi phòng thi cả

ngày (ăn cơm trưa tại phòng thi) đọc tài liệu rồi viết thu hoạch và trình bày thêm những suy nghĩ độc lập của mình (nếu có). Ai đăng ký thi bằng tiếng Anh thì sẽ nhận tài liệu dịch ra tiếng Anh và sẽ được thưởng thêm điểm, nhiều hay ít tùy theo trình độ tiếng Anh bộc lộ qua thu hoạch. Ai không đạt yêu cầu sẽ đi học nghề sau trung học hoặc sang năm chọn khoa khác học tiếp (nếu tự thấy mình đã chọn nhầm khoa). Ai đạt yêu cầu sẽ học tiếp ở khoa theo hình thức tập trung hay từ xa, tùy theo nguyện vọng, nhưng ưu tiên học tập trung cho người đạt điểm cao. Với cách tuyển như vậy, tiêu cực chỉ còn có thể xảy ra ở khâu chấm và xét tuyển. Trường đại học bấy giờ nhẹ gánh, sẽ tăng cường thanh tra. Vì thí sinh sẽ phân tán theo khoa, trường có thể bố trí cho mỗi khoa một ngày thi đủ chỗ để mọi thí sinh có nhu cầu đều được ở nội trú, gia đình không phải cử người thân đi theo mọi thí sinh.

Bây giờ nói đến Trung tâm học tập cộng đồng. Hiện nay, phong trào xây dựng trung tâm học tập cộng đồng đang lên mạnh nhưng chỉ vài năm là "các thầy hết chữ" nếu chỉ khai thác trí tuệ ở

trong vùng. Ở trường phổ thông thì khác, vì chủ yếu là khoa học cơ bản mà khoa học cơ bản thì lão hóa chậm nên một giáo viên có thể dạy năm này qua năm khác cho nhiều thế hệ học sinh. Còn trung tâm học tập cộng đồng có đối tượng là người lớn đã đi làm với phương châm học "*thiết thực, cần gì học nấy, học để làm ngay*" thì rõ ràng nội dung thiên về học "*công nghệ*". Nhưng thời đại ngày nay "công nghệ" thay đổi rất nhanh, nếu không có tổ chức để cập nhật thì sẽ tụt hậu nhanh chóng. Trước hết, là các thầy dạy ở các trung tâm học tập cộng đồng phải lo cập nhật để khỏi "hết chữ" mà họ khó có cách gì cập nhật nếu không có giáo dục thường xuyên giúp họ tranh thủ được trí tuệ của toàn quốc, toàn thế giới. Hiện nay, trung tâm học tập cộng đồng đương là cao trào vì người dân lâu nay không được học, bây giờ học thì thấy bổ ích nhưng về lâu dài, khi sản xuất, dịch vụ trong xã hội phải chịu một sự cạnh tranh quyết liệt thì nội dung học đó sẽ trở nên bất cập và nếu không kịp thời bổ cứu thì cao trào sẽ chững lại rồi biến thành thoái trào.

Một hiện tượng nữa cũng đã xuất hiện trong xã hội ta:

Trường Trung học dân lập Nguyễn Trường Tộ ở thành phố Vinh (Nghệ An) đã thử làm mấy năm nay việc học từ xa chương trình trung học phổ thông kết hợp học nghề và làm kinh tế gia đình. Việc làm thử tỏ ra có triển vọng nhưng việc nhân ra sẽ khó khi không có một cơ quan tầm cỡ quốc gia lo việc giáo dục thường xuyên, vì nếu từng trường cứ phải gồng mình lên lo đủ mọi thứ thì khó lắm và sẽ rất không kinh tế.

Trên đây, chỉ mới nêu lên ba vấn đề trong thực tiễn giáo dục hiện nay (tuyển sinh đại học; Trung tâm học tập cộng đồng và học từ xa bậc trung học phổ thông vừa học nghề, làm kinh tế gia đình) đã thấy nhu cầu bức xúc cần có một Trung tâm Quốc gia về Giáo dục thường xuyên. Rộng ra, Nghị quyết Đại hội IX đã nêu chủ trương xây dựng xã hội học tập, trong đó ai cũng học, học suốt đời và có hiệu quả, ai cũng tham gia phong trào khuyến học. Mục tiêu phần đầu như vậy là rất cao. Hiện nay, với giáo dục tập trung, ta chỉ đáp ứng được khoảng 1/3 nhu cầu học tập của nhân dân mà đã vất vả. Vậy có cách gì lo nốt cho 2/3 kia? Chỉ có cách khai thác nội lực

tự học, tự nghiên cứu, tự trau dồi nghề nghiệp của mỗi người thì mới xây dựng xã hội học tập. Nhưng "3 tự" nói trên đều rất khó cho mỗi cá nhân phải tự lực không ai giúp đỡ. Cho nên Nhà nước phải tổ chức ra một Trung tâm Quốc gia về Giáo dục thường xuyên với nhiệm vụ tổ chức, hướng dẫn "3 tự" nói trên cho dân. Và muốn đuổi kịp các nước phát triển thì về giáo dục thường xuyên nước ta phải cố gắng vươn lên hàng đầu của thế giới. Xin đừng cho rằng như vậy là thiếu khiêm tốn mà đó là một lẽ tất yếu nếu chúng ta muốn đuổi kịp các nước phát triển. Trong lĩnh vực giáo dục, muốn đuổi kịp họ thì ta phải biết chọn cái gì có thể đua tranh với họ; dĩ nhiên không nên chọn cái gì đòi hỏi nhiều tiền mà nên chọn cái gì vừa có ý nghĩa quyết định, vừa không mất tiền mua mà ta lại có khả năng sản sinh ra. Trong kháng chiến, ta không chọn vũ khí để đua tranh với kẻ địch mà chọn trí thông minh và sức mạnh đoàn kết toàn dân. Ta cũng có máy bay, tên lửa nhưng không đua với địch về kỹ thuật các thứ đó mà đua về cách sử dụng chúng theo đường lối chiến tranh nhân dân (ví dụ lưới lửa nhiều tầng trong đó có súng trường của dân quân

khống chế tầm thấp). Trong giáo dục từ xa cũng vậy, ta sẽ rất cố gắng về công nghệ thông tin nhưng không đua với họ về mặt đó mà đua với họ về khoa học sư phạm từ xa và về phong trào toàn dân tham gia khuyến học từ xa. Trí thông minh sư phạm hình thành ra ở trong bộ óc tự nhiên chứ không phải trong máy tính điện tử (máy tính điện tử chỉ chuyển tải sự thông minh) mà bộ óc tự nhiên của người Việt Nam thì không kém bộ óc tự nhiên của người Pháp, người Mỹ (ta đã thắng họ qua việc đấu trí quyết liệt trong hai cuộc kháng chiến). Phong trào khuyến học đang lan đến làng xóm, dòng họ, gia đình, đến chức sắc tôn giáo. Nó sẽ giúp quản lý hỗ trợ các học viên từ xa.

Với những lý do trên, xin đề nghị xem Giáo dục thường xuyên không chỉ là một biện pháp thông thường mà là một biện pháp mũi nhọn trong chiến lược giáo dục của nước ta. Xin đề nghị đầu tư thiết bị hiện đại ban đầu cho Giáo dục thường xuyên (lo việc tự học cho hàng triệu con người) một số vốn ngang với vốn để xây dựng một nhà máy xi-măng, thể hiện rõ "giáo dục là quốc sách hàng đầu". □